

Ngày 31/12/2025	1,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

2025	
ROE	-4.4%
	+/- YoY ▼ 1.7%

Q4/25	
DT thuần	6.79
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 2.43 ▲ 55.8%
	YoY ▼ 29.5 ▼ 81.3%

2025	
DT thuần	32.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 82.9 ▼ 72.0%

Q4/25	
LN gộp	8.49
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 12.2 ▲ 329%
	YoY ▼ 5.91 ▼ 41.1%

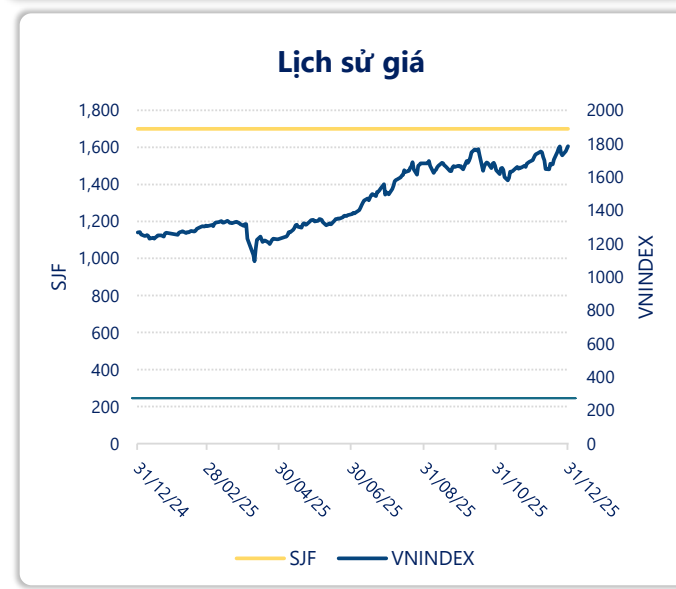
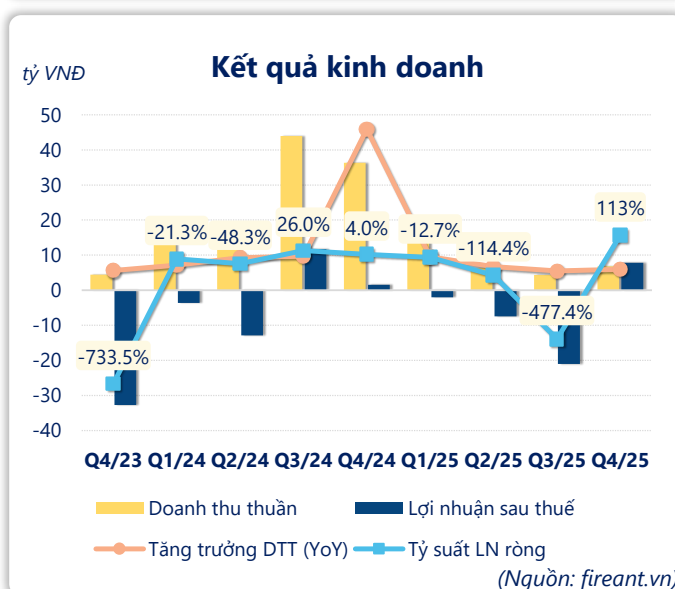
2025	
LN gộp	1.25
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 18.4 ▼ 93.6%

Q4/25	
LN thuần	6.67
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 26.8 ▲ 133%
	YoY ▲ 5.78 ▲ 650%

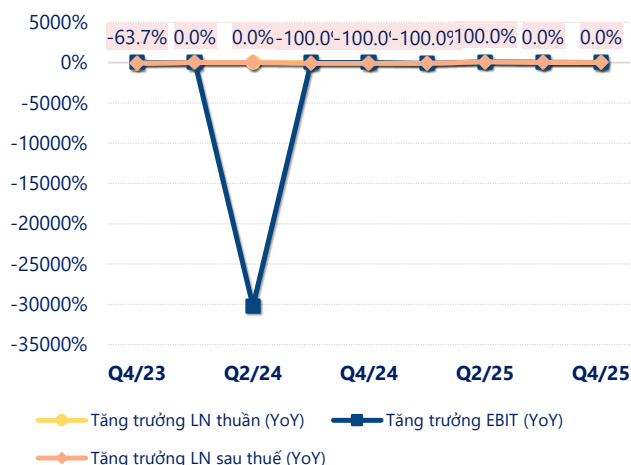
2025	
LN thuần	-20.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 25.4 ▼ 543%

Q4/25	
LN sau thuế	7.86
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 28.9 ▲ 137%
	YoY ▲ 6.30 ▲ 404%

2025	
LN sau thuế	-22.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 8.80 ▼ 63.8%

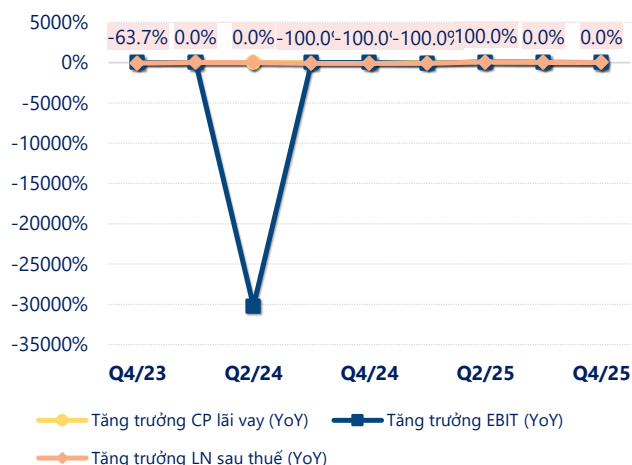


Tăng trưởng lợi nhuận



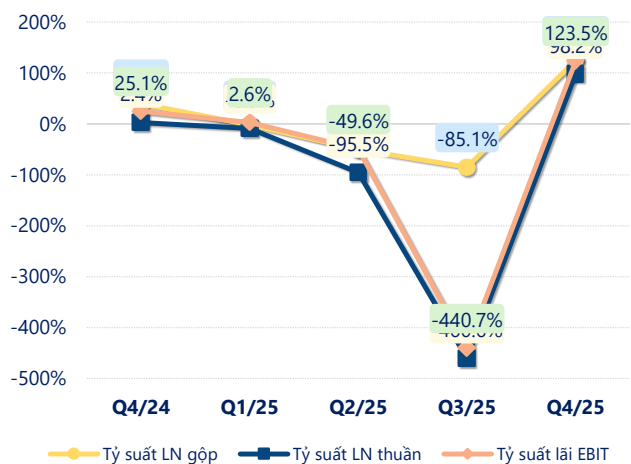
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



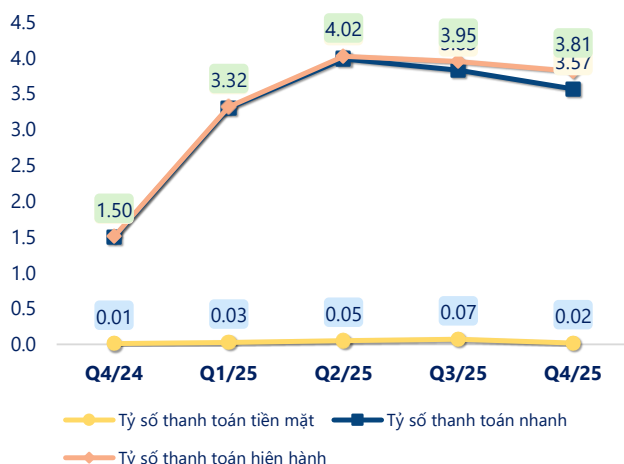
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



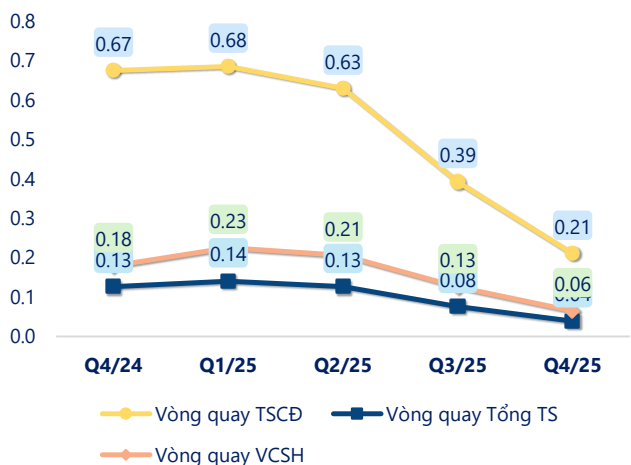
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



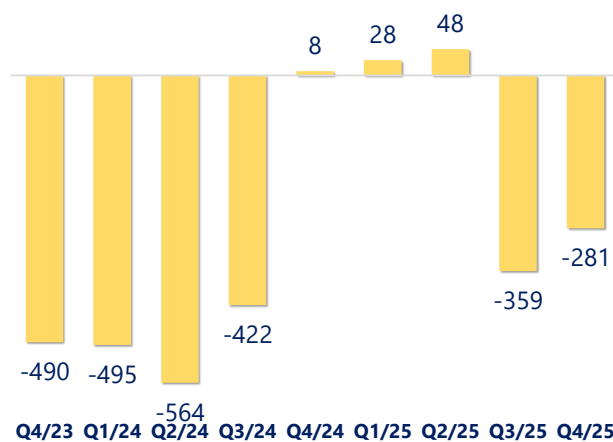
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	6.79	36.3	-81.3%	32.1	115	-72.0%
Giá vốn hàng bán	-1.69	21.9	-108%	30.9	95.3	-67.6%
Lợi nhuận gộp	8.49	14.4	-41.1%	1.25	19.6	-93.6%
Doanh thu HĐTC	0.79	0.49	61.8%	6.20	14.2	-56.2%
Chi phí TC	1.67	10.6	-84.2%	22.2	19.8	11.7%
Chi phí lãi vay	1.67	8.22	-79.6%	7.13	17.6	-59.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.34	2.41	-85.9%	2.74	4.44	-38.4%
Chi phí QLDN	0.60	1.03	-42.2%	3.29	4.75	-30.7%
LN thuần từ HĐKD	6.67	0.89	650%	-20.7	4.68	-543%
Lợi nhuận khác	0.05	0.00		0.04	-0.28	116%
LN trước thuế	6.72	0.89	655%	-20.7	4.40	-570%
Lợi nhuận sau thuế	7.86	1.56	404%	-22.6	-13.8	-63.8%
LNST của CĐ cty mẹ	7.65	1.44	432%	-22.2	-13.7	-62.3%

(Nguồn: fireant.vn)

